| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM MỸ**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 74/2017/HS-ST
Ngày 21-12-2017
V/v Chống người thi hành công vụ

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Hà Thế Nam

*Các Hội thẩm nhân dân*:

ông Lê Đức Dũng

ông Lê Văn Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Phạm Thái Học

***- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*** ông Dương Văn Khánh

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Công an xã L G, huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

**Mai Văn T** (tên thường gọi là M), sinh năm: 1995, tại T H; quê quán: T H; nơi ĐKNKTT: thôn L T 1, xã Đ L, huyện T S, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: không ổn định; Học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; tôn giáo: không; con ông Mai Văn T1, sinh năm: 1965 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1972; có 02 chị, em; bị cáo nhỏ nhất; đã có vợ là Trịnh Thị N, sinh năm: 1994; chưa có con; tiền án, tiền sự: không; trong vụ án này bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 06/11/2017 cho đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Bùi Văn T**, sinh năm: 1963, địa chỉ: ấp T T, xã L T, huyện L N, tỉnh Bình Phước; *(Vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 06/11/2017, Mai Văn T điều khiển xe mô tô biển số 93H3-7774 chở theo phía sau là anh Trần Bá A chạy trên tuyến đường thuộc Km 01 + 300 - Hương Lộ 10 thuộc ấp S C, xã L G, huyện C M, hướng từ xã X Đ về xã L G thì phát hiện tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện C M đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Hương Lộ 10, cách xe của T khoảng 100 mét. Cùng thời điểm này, anh Cao Văn K (cảnh sát giao thông) nhận được thông báo từ bộ đàm nội bộ của anh Phạm Quốc T thông báo có xe mô tô biển kiểm soát số 93H3 – 7774 do T điều khiển vi phạm chạy quá tốc độ 64/50 km/h. Khi khoảng cách giữa anh K và T còn khoảng 35,5 mét thì anh K bước ra đường dùng gậy điều khiển giao thông chỉ về phía T ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe mô tô để kiểm tra. Lúc này Trần Bá A ngồi phía sau có nhắc nhở T có cảnh sát giao thông phía trước nhưng T trả lời: "cứ để im đấy". Do T biết mình đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 93H3-7774, không có gương chiếu hậu, không có giấy chứng nhận đăng ký xe, không có giấy phép lái xe, vi phạm tốc độ và sợ bị bắt giữ xe nên T đã điều khiển xe mô tô tăng tốc lao thẳng về phía anh K đang đứng làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh dừng xe mô tô để kiểm tra. Thấy T không giảm tốc độ mà điều khiển xe mô tô lao thẳng vào người anh K đang làm nhiệm vụ, thấy vậy anh L liền bước xuống lòng đường cách lề đường bên phải theo hướng lưu thông của T khoảng 0,3 mét để hỗ trợ anh K. Khi xe của T còn cách vị trí đứng của anh K khoảng 02 mét, thấy nguy hiểm đến tính mạng của mình nên anh K liền nhảy lùi sang bên phải theo hướng lưu thông của xe T để tránh né. Sau khi đi qua vị trí anh K đứng làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh ban đầu khoảng 03 mét thì T liền xe rẽ sang trái đi vào phần đường dành cho xe ô tô rồi chạy theo hướng ra vòng xoay huyện C M đi theo hướng ra thị xã L K để tẩu thoát.

Thấy vậy anh K, anh Tr, anh L dùng xe mô tô đặc chủng truy đuổi theo T và A; đến quán cơm D thuộc ấp S C, xã L G, huyện C M thì cùng với Công an xã L G bắt giữ được T, đưa về trụ sở Công an xã lập biên bản xử lý.

* Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe môtô biển kiểm soát số 93H3-7774, số khung: VTTDCH0A4TT-182475, số máy: VTT1F52FMH-182475, kiểu xe: MAIESTY, màu đen.

- 01 dao bấm, màu đen, dài khoảng 20 cm.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Cao Văn K không yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 04/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo Mai Văn T về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: vào khoảng 10 giờ ngày 06/11/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 93H3-7774 của bị cáo, chở theo Trần Bá A đi từ huyện L T sang thị xã L K để đòi nợ giúp người khác; trước khi đi bị cáo và A có sử dụng ma túy. Khi đến khu vực gần trung tâm hành chính huyện C M, đoạn có dãy phân cách cứng bị cáo phát hiện có tổ cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ phía trước cách bị cáo khoảng 100m; lúc đầu bị cáo vẫn giữ nguyên tốc độ, nhưng khi thấy anh Công an bước ra và dùng gậy điều khiển ra hiệu lệnh dừng xe, lúc này xe của bị cáo còn cách anh Công an khoảng 30m đến 40m; do bị cáo không có giấy phép lái xe và xe của bị cáo khi mua cũng không có giấy tờ, bị cáo sợ sẽ bị bắt xe nên đã tăng ga lao thẳng vào anh Công an với mục đích là để anh Công an sợ và tránh cho bị cáo đi. Khi xe của bị cáo còn cách anh Công an khoảng 01m thì anh này nhảy lui vào trong lề đường tránh né; xe của bị cáo chạy thẳng qua khỏi vị trí mà anh Công an đứng trước đó khoảng 04m đến 05m thì bị cáo điều khiển xe rẽ trái vào làn đường dành cho xe ô tô để có thể tẩu thoát nhanh hơn. Sau đó bị cáo điều khiển xe đến vòng xoay C M rồi chạy về hướng thị xã L K, đi được một đoạn thì bị cáo vào một quán cơm để trốn nhưng đã bị Công an bắt giữ. Khi bị bắt công an thu giữ trong người bị cáo 01 con dao bấm mà bị cáo mang theo để phòng thân.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 257 của BLHS để tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 257; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của BLHS để xử phạt bị cáo T với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu sung công chiếc xe mô tô biển số 93H3-7774 và tịch thu tiêu hủy con dao bấm của bị cáo T.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: những người vắng

mặt đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ; việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại các Điều 191, 192 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của những người là chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã được thut hập trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định được: vào khoảng 10 giờ ngày 06/11/2017, tại tuyến đường HL 10 thuộc ấp S C, xã L G, huyện C M, khi bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện C M ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe, bị cáo Mai Văn T không những không chấp hành mà còn có hành vi tăng ga, lao xe vào thẳng người anh Cao Văn K (là cảnh sát giao thông) với mục đích làm cho anh K phải tránh né để bị cáo có thể tẩu thoát. Theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 208/2013/NĐ-CP ngày 17/12/2013 của Chính phủ quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ thì *"Hành vi chống người thi hành công vụ là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc không chấp hành hiệu lệnh, yêu cầu của người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác nhằm cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ép buộc người thi hành công vụ không thực hiện nhiệm vụ được giao"*. Đối chiếu hành vi thực tế của bị cáo T với quy định của pháp luật thì bị cáo T đã không chấp hành hiệu lệnh, yêu cầu dừng xe để kiểm tra của anh Cao Văn K, là người được giao nhiệm vụ và đang thi hành công vụ theo Kế hoạch số 45/KH-CAH-GT ngày 06/11/2017 của Công an huyện C M; theo bị cáo T khai nhận tại phiên tòa thì mục đích của bị cáo khi lao xe vào thẳng người anh K là nhằm hù dọa, buộc anh K phải tránh né và không thể bắt giữ xe của bị cáo vì bị cáo biết rõ nếu dừng lại mà xe không có giấy tờ sẽ bị tạm giữ. Hành vi của bị cáo đã cản trở anh K thực hiện công vụ của mình; như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 257 của BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan quản lý Nhà nước và những người được giao nhiệm vụ, công vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Theo diễn biến vụ án cũng như qua lời khai của bị cáo cùng những người làm chứng thì khoảng cách từ xe của bị cáo đến vị trí anh K đứng tại thời điểm anh K nhảy lui để trách né là rất gần (chỉ khoảng 01m); tuy chưa xảy ra hậu quả nghiêm trọng nhưng cho thấy tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm và khả năng gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của anh K là rất cao; do đó, cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm cải tạo bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó HĐXX xem xét áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích về tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe môtô hiệu MAIESTY, màu đen, biển số 93H3-7774, bị cáo Tùng khai do bị cáo mua lại của một người bạn quen ngoài xã hội, khi mua xe không có giấy tờ hợp pháp; theo kết luận giám định số 594/KLGĐ-PC54(Đ3) ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai thể hiện xe mô tô biển số 93H3-7774 có số khung không thay đổi, nhưng số máy đã bị mài hủy và đục lại; bị cáo T đã dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công

+ Đối với 01 dao bấm, màu đen, dài khoảng 20 cm giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội ***"Chống người thi hành công vụ"***.

- Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự

*Xử phạt:* bị cáo Mai Văn T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ và tạm giam: 06/11/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của BLHS; Điều 76 của BLTTHS

+ Tịch thu sung công 01 xe mô tô biển kiểm soát số 93H3-7774, số khung: VTTDCH0A4TT-182475, số máy: không đọc được, kiểu xe: MAIESTY, màu đen.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm màu đen, dài khoảng 20cm.

*(Toàn bộ vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2017).*

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Tùng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; thời hạn 15 ngày kháng cáo của người bị có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được tính từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Hà Thế Nam**

**Nơi nhận:**
*- TAND tỉnh;*
*- VKSND tỉnh, huyện;*
*- Sở tư pháp Đồng Nai;*
*- Cơ quan CSĐT Công an huyện;*
*- Chi cục THADS;*
*- Các bị cáo;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã N T;*
*- Lưu HS, AV.*